

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 129-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 1984

NGHỊ ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 129-HĐBT NGÀY 8-10-1984 QUY ĐỊNH NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ BỘ MÁY
CỦA TỔNG CỤC DẠY NGHỀ
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề.

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1.- Tổng cục Dạy nghề là cơ quan thuộc Hội đồng Bộ trưởng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bộ trưởng chỉ đạo và quản lý thống nhất công tác đào tạo và bồi dưỡng công nhân, nhân viên kỹ thuật nghiệp vụ, giáo viên dạy nghề thuộc các Bộ, các ngành (dưới đây gọi tắt là Bộ), các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là tỉnh) trong cả nước; hỗ trợ ngành giáo dục phổ thông tiến hành công tác hướng nghiệp đối với học sinh phổ thông; tham gia với các ngành có liên quan phổ biến kiến thức nghề nghiệp cho nhân dân lao động, theo đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và củng cố quốc phòng.

Điều 2.- Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng cục Dạy nghề.

1. Trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định các vấn đề cơ bản về chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ, chính sách, chế độ, tổ chức và quản lý công tác dạy nghề và bồi dưỡng nghề;

hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện các quyết định ấy.

2. Trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định quy hoạch bố trí mạng lưới trường dạy nghề Nhà nước; việc phân công, phân cấp quản lý công tác dạy nghề cho các Bộ, các tỉnh, hướng dẫn các Bộ, các tỉnh bố trí mạng lưới trường dạy nghề trên từng địa phương, từng vùng lãnh thổ trong phạm vi cả nước. Căn cứ vào quy hoạch được duyệt và quy chế mở trường, lớp dạy nghề, xét và quyết định việc thành lập hoặc giải thể các trường dạy nghề do các ngành và các địa phương quản lý với sự thoả thuận của Uỷ ban Kế hoạch Nhà nước.

3. Căn cứ số kiểm tra của kế hoạch Nhà nước, hướng dẫn các Bộ, các tỉnh xây dựng kế hoạch dạy nghề dài hạn và hàng năm từ cơ sở lên (kể cả kế hoạch xây dựng cơ bản); tổng hợp thành dự án kế hoạch của toàn ngành dạy nghề trình Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt và hướng dẫn thực hiện kế hoạch ấy. 4. Ban hành quy chế trường, lớp dạy nghề, bồi dưỡng nghề trong cả nước.

5. Tổ chức việc biên soạn, ban hành chương trình môn học, sách giáo khoa và các tài liệu khác dùng trong công tác dạy nghề, bồi dưỡng nghề, đào tạo và bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý thuộc ngành dạy nghề kể cả đào tạo và bồi dưỡng tại các cơ sở sản xuất.

6. Trình Hội đồng Bộ trưởng ban hành hoặc trong phạm vi quy định của Nhà nước, liên Bộ ban hành hoặc trực tiếp ban hành các định mức, tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật sử dụng trong công tác dạy nghề; các chế độ về học tập, lao động, tiền lương, sinh hoạt phí... đối với cán bộ, giáo viên, học sinh thuộc ngành dạy nghề, kể cả các chế độ, chính sách đối với công tác đào tạo và bồi dưỡng nghề tại cơ sở sản xuất và hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ ấy.

7. Hướng dẫn và chỉ đạo công tác tuyển sinh, công tác giáo dục và quản lý học sinh trong các trường dạy nghề, trường giáo viên dạy nghề. Quản lý và chỉ đạo việc tuyển sinh đi học nghề, thực tập sinh nâng cao tay nghề; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy nghề, và cán bộ quản lý dạy nghề ở nước ngoài; quản lý và chỉ đạo công tác đào tạo công nhân, nhân viên kỹ thuật nghiệp vụ, giáo viên và cán bộ làm công tác dạy nghề của nước ngoài học tại các trường dạy nghề, trường giáo viên dạy nghề Việt Nam.

8. Tổ chức quản lý và tiến hành công tác nghiên cứu khoa học dạy nghề, tổng kết, phổ biến, ứng dụng những thành tựu khoa học và kinh nghiệm dạy nghề tiên tiến; nghiên cứu thiết kế và sản xuất mẫu phương tiện và đồ dùng dạy nghề. Phối hợp với Uỷ ban Xây dựng cơ bản Nhà